

CÔNG TY CỔ PHẦN M. XANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN M. XANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108595930

3. Ngày thành lập: 21/01/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 4A ngõ 130 đường La Nội, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0985138886

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
2.	Xây dựng công trình điện	4221
3.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
4.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
5.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
6.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết : Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
7.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết : Bán buôn sắt, thép	4662
8.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
9.	Bốc xếp hàng hóa	5224
10.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
11.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
12.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
13.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592

14.	Lập trình máy vi tính	6201
15.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết : Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển; Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển; Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển	7730
16.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
17.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
18.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn, nổ mìn)	4312
19.	In ấn	1811
20.	Quảng cáo (Chỉ kinh doanh khi Nhà nước cho phép)	7310
21.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
22.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
23.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
24.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
25.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
26.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết : Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn cao su; Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
27.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
28.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết : Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng	5629
29.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
30.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết : Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch	4932
31.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết : Hoạt động lưu giữ, kho bãi đối với các loại hàng hóa thông thường	5210
32.	Cho thuê xe có động cơ	7710
33.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524

34.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết : Dịch vụ thiết kế đồ thị; Hoạt động trang trí nội thất.	7410(Chính)
35.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết : Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; Bán buôn hoa và cây;	4620
36.	Xây dựng nhà ở	4101
37.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết : Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời.	4299
38.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết : Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này; Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: Thang máy, thang cuốn, cửa cuốn, cửa tự động, dây dẫn chống sét, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
39.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
40.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
41.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
42.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
43.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
44.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
45.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết : Khách sạn; Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
46.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
47.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
48.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
49.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
50.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
51.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
52.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
53.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
54.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
55.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
56.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104

57.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết : Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng- công nghiệp; Thiết kế cơ - điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế xây dựng công trình giao thông; Thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; Khảo sát xây dựng; Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng- công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ vào công trình; Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; Tư vấn quản lý dự án; Kiểm định xây dựng; Thiết kế, xây dựng công trình viễn thông	7110
58.	Xây dựng nhà không để ở	4102
59.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
60.	Xây dựng công trình thủy	4291
61.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết : Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, vécni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim;	4663
62.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
63.	Cổng thông tin (không bao gồm hoạt động báo chí)	6312
64.	Bán buôn thực phẩm	4632
65.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết : Hoạt động chế biến và phục vụ đồ uống cho khách hàng tiêu dùng tại chỗ	5630
66.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết : Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
67.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
68.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
69.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
70.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
71.	Phá dỡ	4311
72.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
73.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết : Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống	5610
74.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

75.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết : Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, chống ẩm các toà nhà; Xây dựng bể bơi ngoài trời, Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, Uốn thép, Xây gạch và đặt đá, lợp mái các công trình nhà để ở, Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng treo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao; Các công việc dưới bề mặt; Xây dựng bể bơi ngoài trời; Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; thuê cần trục có người điều khiển.	4390
76.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết : Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
77.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
78.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
79.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
80.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết : Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
81.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết : Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
82.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
83.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: đại lý bán vé máy bay	5229
84.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
85.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
86.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

Thời gian đăng từ ngày 21/01/2019 đến ngày 20/02/2019

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HOÀNG CÔNG HUÂN	Số 4 ngõ 273 Phố Vũ Hữu, Phường Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	22,500	013053269	
			Tổng số	45.000	450.000.000	22,500		
2	PHẠM VĂN CÔNG	Thôn Sui, Xã Văn Phương, Huyện Nho quan, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	22,500	164567012	
			Tổng số	45.000	450.000.000	22,500		
3	PHẠM VĂN KIÊN	Thôn Sui, Xã Văn Phương, Huyện Nho quan, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	110.000	1.100.000.000	55,000	0370900026 10	
			Tổng số	110.000	1.100.000.000	55,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM VĂN KIÊN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 08/02/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 037090002610

Ngày cấp: 26/02/2018

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Sui, Xã Văn Phương, Huyện Nho quan, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Sui, Xã Văn Phương, Huyện Nho quan, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội